

Số: 15 /2013/QĐ-UBND

Lào Cai, ngày 15 tháng 6 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế cử cán bộ luân phiên từ đơn vị y tế tuyến trên
về hỗ trợ các đơn vị tuyến dưới của tỉnh Lào Cai**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Khám chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Quyết định số 14/2013/QĐ-TTg ngày 20/02/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện chế độ luân phiên có thời hạn đối với người hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Quyết định số 1816/QĐ-BYT ngày 26/5/2008 của Bộ trưởng Bộ Y tế phê duyệt Đề án “Cử cán bộ chuyên môn luân phiên từ bệnh viện tuyến trên về hỗ trợ các bệnh viện tuyến dưới”;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Y tế Lào Cai tại Tờ trình số 62/TTr-SYT ngày 21/5/2013,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Quy chế cử cán bộ luân phiên từ đơn vị y tế tuyến trên về hỗ trợ các đơn vị tuyến dưới của tỉnh Lào Cai.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Y tế, Tài chính, Nội vụ; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành có liên quan; UBND các huyện, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế;
- TT: TU, HĐND, UBND tỉnh;
- Các Ban: VH-XH, KTNS HĐND tỉnh;
- Như Điều 3 QĐ (Để thực hiện);
- Sở Tư pháp, BHXH tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Công báo Lào Cai;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Lưu: VT, VX, NC, TH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Vịnh

Lào Cai, ngày 13 tháng 6 năm 2013

QUY CHẾ

Cử cán bộ luân phiên từ đơn vị y tế tuyến trên về hỗ trợ các đơn vị tuyến dưới của tỉnh Lào Cai

(Ban hành kèm theo Quyết định số 15 /2013 /QĐ-UBND
ngày 13 /6/2013 của UBND tỉnh Lào Cai)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định việc cử cán bộ chuyên môn luân phiên từ đơn vị y tế tuyến trên hỗ trợ các đơn vị y tế tuyến dưới trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quyết định này áp dụng đối với bác sỹ, điều dưỡng viên, hộ sinh viên, kỹ thuật viên... (sau đây gọi chung là cán bộ luân phiên) làm việc trong các cơ sở khám, chữa bệnh công lập trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

Điều 3. Đối tượng được miễn thực hiện chế độ luân phiên

a. Người hành nghề là nữ đang mang thai hoặc nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi, nam nuôi con nhỏ một mình dưới 36 tháng tuổi.

b. Người hành nghề có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn: Là con độc nhất trong gia đình có bố, mẹ già; người trực tiếp chăm sóc bố, mẹ già yếu hoặc tàn tật, ốm đau thường xuyên; có vợ (hoặc chồng) bị tàn tật (hoặc mắc bệnh hiểm nghèo) không có khả năng chăm sóc con cái; bản thân không bảo đảm sức khỏe để công tác xa nhà.

c. Người hành nghề là nam quá 55 tuổi, nữ quá 50 tuổi (trừ trường hợp tự nguyện).

d. Các trường hợp đặc biệt khác do thủ trưởng cơ quan, đơn vị xem xét quyết định đối với cán bộ luân phiên thuộc quyền quản lý.

Điều 4. Nguyên tắc

- Cử cán bộ luân phiên phải phù hợp với nhu cầu về số lượng và chất lượng chuyên môn của tuyến dưới cần hỗ trợ và khả năng đáp ứng của tuyến trên.

- Luân phiên cử cán bộ chuyên môn hoặc kíp cán bộ chuyên môn có khả năng giải quyết độc lập được các kỹ thuật từ các đơn vị tuyến trên hỗ trợ các đơn vị tuyến dưới.

- Đơn vị cử cán bộ đi luân phiên phải bố trí thời gian và cán bộ hợp lý để tiếp nhận các kỹ thuật được các đơn vị tuyến trên chuyển giao đồng thời hỗ trợ tuyến dưới.

- Một đơn vị tuyến trên có thể cử cán bộ giúp đỡ nhiều đơn vị tuyến dưới. Ngược lại, một đơn vị tuyến dưới có thể nhận cán bộ luân phiên của nhiều đơn vị tuyến trên.

- Các đơn vị y tế tuyến tỉnh hỗ trợ các đơn vị y tế tuyến huyện; các đơn vị y tế tuyến huyện, phòng khám đa khoa khu vực (PKĐKKV) hỗ trợ y tế tuyến xã, thị trấn.

Chương II **NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

Điều 5. Thời gian

- Cán bộ thực hiện chế độ luân phiên có thời hạn với thời gian tối thiểu là 06 tháng, tối đa là 12 tháng (trừ trường hợp tự nguyện đi thời gian dài hơn).

- Cán bộ luân phiên có thể được cử đi luân phiên có thời hạn theo nhiều đợt, ở nhiều nơi theo yêu cầu của tuyến dưới. Mỗi đợt đi luân phiên theo nhu cầu công việc của nơi được cử đến, cần bố trí người đến luân phiên làm việc 2 ngày/tuần, 1 tuần/tháng và được cộng dồn thời gian của các đợt để tính tổng thời gian hoàn thành chế độ luân phiên. Thời gian tối đa của mỗi đợt đi luân phiên không quá 60 ngày.

- Người hành nghề đã có thời gian đi luân phiên có thời hạn trước ngày 15/4/2013 “khi Quyết định số 14/2013/QĐ-TTg ngày 20/02/2013 của Thủ tướng Chính phủ có hiệu lực” thì được tính trừ vào thời gian đi luân phiên.

Điều 6. Định mức và thẩm quyền cử cán bộ đi luân phiên

Bệnh viện tuyến tỉnh, huyện: bình quân 1 cán bộ/50 giường bệnh kế hoạch/năm; thời gian luân phiên theo đợt tối đa không quá 2 tháng/lượt/cán bộ.

- Đối với tuyến tỉnh: Giao cho Sở Y tế chủ trì chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị y tế trực thuộc xây dựng nhu cầu, kế hoạch luân phiên cán bộ đối với các đơn vị y tế tuyến tỉnh. Giám đốc Sở Y tế quyết định cử cán bộ đi luân phiên.

- Đối với tuyến huyện: Giao cho UBND các huyện, thành phố chỉ đạo Phòng Y tế chủ trì phối hợp cùng các đơn vị y tế trên địa bàn xây dựng nhu cầu, kế hoạch luân phiên cán bộ đảm bảo 100% PKĐKKV có bác sỹ thường xuyên hoạt động; với các xã chưa có bác sỹ thì cử bác sỹ từ các đơn vị tuyến huyện, thành phố, các trạm y tế có bác sỹ liên kết về trạm y tế xã khám chữa bệnh; tuyên truyền phòng chống dịch bệnh, vệ sinh môi trường cho nhân dân tối thiểu 1-2 ngày/tuần; thông báo, ấn định lịch định kỳ của bác sỹ về khám chữa bệnh tại trạm y tế xã cho nhân dân biết. Chủ tịch UBND huyện, thành phố quyết định cử cán bộ đi luân phiên.

Điều 7. Địa bàn luân phiên

- Giai đoạn 2013 - 2015:

Thực hiện luân phiên cán bộ y tế từ tuyến tỉnh xuống các huyện: Si Ma Cai, Bắc Hà, Mường Khương, Bát Xát, Sa Pa, Văn Bàn, Bảo Yên. Riêng đối với huyện Bảo Thắng và thành phố Lào Cai tự cân đối nguồn lực cán bộ cho y tế tuyến huyện.

Các huyện, thành phố luân phiên cử cán bộ y tế từ tuyến huyện xuống hỗ trợ cho y tế tuyến xã. Tập trung ưu tiên cho các xã khó khăn, xa bệnh viện và Phòng khám khu vực trung tâm cụm xã.

- Sau 2015: căn cứ vào tình hình thực tế xem xét, điều chỉnh luân phiên cán bộ cho phù hợp.

Điều 8. Chế độ trách nhiệm

1. Trách nhiệm của các đơn vị cử cán bộ đi luân phiên

a. Thực hiện khảo sát, xác định nhu cầu của đơn vị, địa phương tiếp nhận cán bộ luân phiên; hợp đồng trách nhiệm với địa phương, đơn vị về số lượng, trình độ chuyên môn nghiệp vụ, thời gian làm việc của cán bộ luân phiên đến làm nhiệm vụ.

b. Xây dựng kế hoạch hằng năm trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, công khai kế hoạch trong toàn đơn vị và tổ chức thực hiện theo kế hoạch.

c. Bố trí kinh phí để thực hiện chế độ chính sách đối với cán bộ luân phiên theo quy định.

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận cán bộ đến luân phiên

a. Xác định nhu cầu về nhân lực cần bổ sung, tăng cường phù hợp với yêu cầu thực tế, lập kế hoạch tiếp nhận người hành nghề đến luân phiên có thời hạn và kỹ thuật chuyên môn cần hỗ trợ.

b. Sắp xếp chỗ ở, phương tiện làm việc, phổ biến về phong tục tập quán của đồng bào địa phương cho cán bộ luân phiên.

c. Bố trí kinh phí để giải quyết chế độ cho người hành nghề luân phiên có thời hạn ở đơn vị theo quy định; bảo đảm các điều kiện vật chất phục vụ công tác chuyên môn cho người hành nghề đến làm việc.

d. Phân công nhiệm vụ cụ thể cho cán bộ luân phiên.

e. Xác nhận kết quả làm việc của cán bộ luân phiên.

3. Trách nhiệm của cán bộ luân phiên

- Thông suốt về tư tưởng, tự nguyện, tự giác thực hiện.

- Chấp hành sự phân công của đơn vị đến hỗ trợ, thực hiện đầy đủ các quy định và quy chế chuyên môn của Bộ Y tế.

- Có kế hoạch hành động cụ thể như: hướng dẫn thực hành kỹ thuật, đào tạo cán bộ tại chỗ theo phương thức chuyển giao công nghệ; làm thay nhiệm vụ khám chữa bệnh của bác sỹ, cán bộ chuyên môn nơi đến hỗ trợ để đơn vị được hỗ trợ có nhân lực luân phiên cho tuyến xã, thị trấn.

- Thực hiện báo cáo khi kết thúc đợt hỗ trợ tuyến dưới theo quy định.

Điều 9. Chế độ áp dụng đối với cán bộ trong thời gian đi luân phiên

Thực hiện theo Quyết định số 14/2013/QĐ-TTg ngày 20/02/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện chế độ luân phiên có thời hạn với người hành nghề tại cơ sở khám chữa bệnh cụ thể như sau:

1. Chế độ tiền lương, phụ cấp hiện hưởng

a. 100% tiền lương, các khoản phụ cấp theo lương (không bao gồm phụ cấp ưu đãi nghề).

b. Phụ cấp ưu đãi nghề, phụ cấp độc hại, phụ cấp đặc biệt; phụ cấp khu vực (nếu có) như đối với cán bộ tại nơi đến luân phiên. Trường hợp nơi đến luân phiên thực hiện các mức phụ cấp này thấp hơn tại đơn vị được cử đi thì được giữ nguyên mức hiện hưởng.

c. Phụ cấp đặc thù đối với viên chức y tế như: phụ cấp thường trực, phụ cấp phẫu thuật, thủ thuật, phụ cấp chống dịch và chế độ làm đêm, thêm giờ (nếu có) theo chế độ quy định.

d. Các quyền lợi khác như: thu nhập tăng thêm, tiền thưởng (nếu có).

2. Chế độ đặc thù với người hành nghề đi luân phiên

a. Trợ cấp hàng tháng bằng 50% mức lương hiện hưởng cộng phụ cấp chức vụ lãnh đạo và phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có).

b. Thù lao biên soạn giáo trình, tài liệu giảng dạy, tập huấn; tiền báo cáo viên theo chế độ đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức nhà nước hiện hành khi tham gia các lớp tập huấn trong thời gian đi luân phiên.

3. Chế độ ưu tiên

Cán bộ luân phiên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong thời gian đi luân phiên (có quyết định khen thưởng của địa phương nơi người hành nghề đến luân phiên) thì được xét ưu tiên nâng bậc lương trước thời hạn, thay đổi chức danh nghề nghiệp khi đủ điều kiện theo quy định của pháp luật và được hưởng các chế độ khen thưởng khác do đơn vị quy định.

4. Nguồn kinh phí và trách nhiệm chi trả chế độ

Nguồn kinh phí thực hiện các chế độ đối với cán bộ luân phiên trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh công lập được bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước hàng năm giao cho các đơn vị, trong đó:

- Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh cử người hành nghề đi luân phiên có thời hạn xuống tuyến dưới có trách nhiệm thanh toán các chế độ quy định tại Điểm a, b Khoản 1 và Khoản 2 Điều 9 của Quyết định này cho cán bộ thuộc đơn vị mình đã được cử đi luân phiên. Trường hợp đơn vị nơi người hành nghề đến luân phiên đã bố trí phòng nghỉ thì không thực hiện thanh toán tiền thuê chỗ nghỉ.

Chế độ công tác phí của người hành nghề đi luân phiên do đơn vị cử đi chi trả theo chế độ quy định.

- Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nhận người hành nghề từ tuyến trên đến luân phiên có trách nhiệm thanh toán các chế độ quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 9 và các quyền lợi khác như: Thu nhập tăng thêm, tiền thưởng (nếu có), phúc lợi tập thể của đơn vị mình cho cán bộ được cử đến luân phiên.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Trách nhiệm của các cơ quan liên quan

1. Sở Y tế

a. Xây dựng và trình Ủy ban nhân dân tỉnh các dự thảo chương trình, kế hoạch, chính sách luân phiên có thời hạn người hành nghề trên địa bàn tỉnh.

b. Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch, chính sách luân phiên có thời hạn của địa phương sau khi được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc quyền quản lý.

c. Quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước chi cho việc thực hiện nhiệm vụ luân phiên có thời hạn; huy động các nguồn lực xã hội hóa cho các hoạt động luân phiên có thời hạn.

d. Quyết định khen thưởng hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng cho các tổ chức, cá nhân có thành tích trong thực hiện chế độ luân phiên có thời hạn.

e. Chỉ đạo, hướng dẫn và tổ chức thực hiện công tác thống kê, báo cáo UBND tỉnh, Bộ Y tế về việc thực hiện chế độ luân phiên có thời hạn.

2. UBND các huyện, thành phố

a. Phê duyệt các chương trình, kế hoạch luân phiên có thời hạn đối với các đơn vị y tế trên địa bàn.

b. Tổ chức, triển khai, hướng dẫn việc thực hiện chế độ luân phiên có thời hạn đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, các đơn vị y tế trên địa bàn.

c. Quyết định khen thưởng hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng cho các tổ chức, cá nhân có thành tích trong thực hiện chế độ luân phiên có thời hạn.

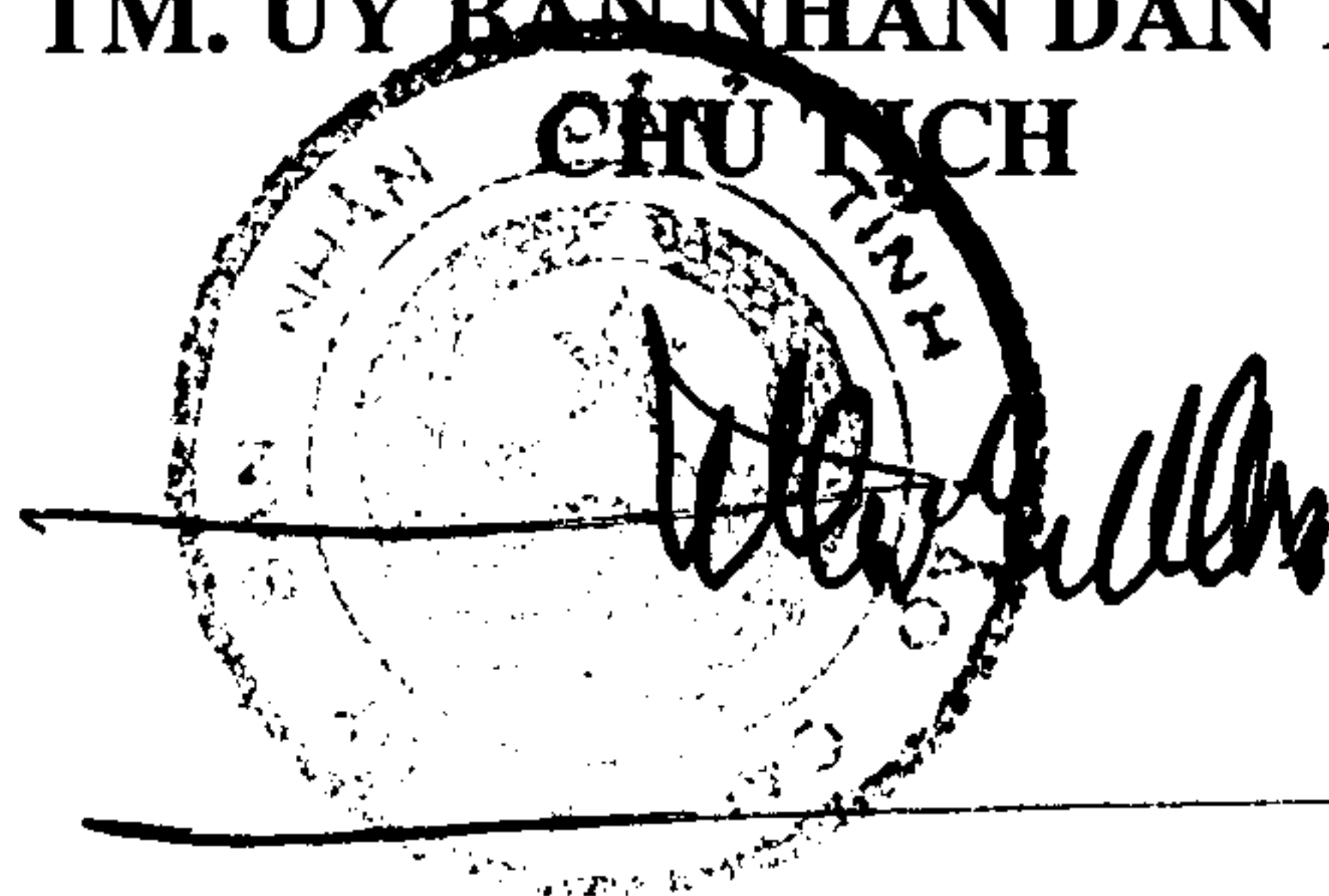
d. Bố trí kinh phí thực hiện chế độ luân phiên có thời hạn theo quy định.

3. Sở Tài chính, Sở Nội vụ, Bảo hiểm xã hội tỉnh

- Sở Tài chính, Sở Nội vụ tham mưu, hướng dẫn về chế độ tài chính, chế độ chính sách đối với cán bộ y tế đi luân phiên.

- Bảo hiểm xã hội tỉnh hướng dẫn các cơ sở khám, chữa bệnh BHYT thủ tục thanh toán chi phí khám chữa bệnh BHYT theo quy định trong thời gian có cán bộ luân phiên./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH

The image shows a circular official stamp of the Provincial People's Committee (Ủy ban Nhân dân Tỉnh) with a handwritten signature in black ink over it. The signature appears to be 'Nguyễn Văn Vịnh'.

Nguyễn Văn Vịnh